

Bản án số: **05/2018/HNGĐ-ST**

Ngày: 16/01/2018

V/v tranh chấp: Ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Anh.

2. Bà Lê Hoàng Mỹ Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thái Thoại – Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 01 năm 2018, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đức Linh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 345/2017/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 10 năm 2017, về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 29/12/2017, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Thu H, sinh năm 1983. Có mặt.

Nơi cư trú: Xóm A, thôn B, xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

Địa chỉ liên hệ: Số X đường C, phường T, quận Y, thành phố Hồ Chí Minh.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1984. Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt lập ngày 05/01/2018.

Nơi cư trú: Tổ D, thôn E, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 07/8/2017, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn Lê Thị Thu H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Đình T tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2014, nhưng đến năm 2015 thì mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Trong quá trình chung sống, giữa chị H và anh T phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân bắt nguồn từ việc anh T không biết chăm lo gia đình, thường xuyên cờ bạc, say xỉn, thậm chí còn đánh đập vợ. Dù đã nhiều lần tha thứ, khuyên bảo, cho anh T thêm cơ hội để sửa đổi nhưng anh vẫn chứng nào tật nấy. Do chung sống không có hạnh phúc nên từ tháng 10/2015, chị H ly thân anh T. Cho đến nay, chị xác định không còn tình cảm với anh T, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: Chị H và anh T có một con chung tên Nguyễn Ngọc Tường V, sinh ngày 11/3/2015. Chị H yêu cầu được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Vy, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 05/01/2018, anh Nguyễn Đình T trình bày:

Về hôn nhân: Mặc dù anh không trình bày về mâu thuẫn của vợ chồng trong cuộc sống hôn nhân. Nhưng tại đơn, anh T cũng bày tỏ việc chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H và đề nghị Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt, vì lý do phải đi làm xa nhà, không thể xin nghỉ việc để tham gia phiên tòa được.

Về con chung: Anh T có nguyện vọng giao cháu Nguyễn Ngọc Tường V cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con.

Chị Lê Thị Thu H và anh Nguyễn Đình T đều không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và nợ chung, nên Tòa án không xem xét trong vụ án này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận phát biểu ý kiến:

Thẩm phán đã thụ lý hồ sơ vụ án đúng thẩm quyền, gửi thông báo cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh và các đương sự đúng thời hạn luật định, xác

định đúng quan hệ pháp luật đang tranh chấp. Đối với Hội đồng xét xử đã tiến hành xét xử vụ án theo đúng trình tự, thủ tục mà pháp luật tố tụng dân sự đã quy định.

Nguyên đơn chấp hành tốt các quy định pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành tốt các quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án: Thấy rằng vợ chồng chung sống với nhau không còn hạnh phúc nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H. Về con chung, thấy rằng chị H có đầy đủ sức khỏe để lao động, cháu V tuổi còn nhỏ nên cần giao con cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Chị H không có yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con, không tranh chấp tài sản chung và nợ chung nên không xem xét.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng anh Nguyễn Đình T không đến tham gia;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhận định như sau:

[1] *Về việc xác định quan hệ pháp luật tranh chấp*: Căn cứ vào nội dung, yêu cầu tại đơn khởi kiện đề ngày 07/8/2017, Tòa án xác định đây là vụ án: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

[2] *Về thẩm quyền*: Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận theo quy định tại Khoản 1, Điều 35 và Khoản 1, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Về việc vắng mặt của đương sự tại phiên tòa*: Anh Nguyễn Đình T là bị đơn trong vụ án, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh T, là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] *Về hôn nhân*: Giữa chị H và anh T tồn tại quan hệ hôn nhân hợp pháp, nên được pháp luật bảo vệ. Xét thấy, cuộc sống hôn nhân giữa anh chị không còn hạnh phúc. Mà theo chị H, nguyên nhân xuất phát từ việc anh T không có trách nhiệm với gia đình, thường xuyên nhậu nhẹt, cờ bạc, thậm chí còn có hành vi đánh đập chị. Bản thân chị H đã nhiều lần cố gắng khuyên bảo, cho anh T cơ hội để sửa chữa lỗi lầm nhưng không thành. Trong thời gian vợ chồng ly thân, cũng như từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến nay, anh T vẫn không chủ động hàn gắn tình cảm vợ

chồng. Hơn nữa, tại nội dung đơn xin xét xử vắng mặt, anh T cũng bày tỏ việc đồng ý ly hôn chị H. Thấy rằng, cuộc sống hôn nhân giữa vợ chồng anh chị không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên Tòa án chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H, là phù hợp Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và Gia đình.

[5] *Về con chung*: Chị H có nguyện vọng được quyền trực tiếp nuôi con là Nguyễn Ngọc Tường V, sinh ngày 11/3/2015. Nhận thấy, chị H có đầy đủ sức khỏe, có khả năng lao động, cháu V tính đến nay chưa đủ 03 tuổi, cần có sự trông nom, chăm sóc trực tiếp từ người mẹ. Hiện cháu V đang sống cùng mẹ, nên cần tiếp tục giao cho chị H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu V, là phù hợp quy định tại khoản 3 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở theo quy định tại Khoản 3 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét trong bản án này.

[6] *Về án phí*: Chị Lê Thị Thu H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 51; Điều 56; Khoản 3 Điều 81; Khoản 3 Điều 82 của Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Xử:

1. *Về hôn nhân*: Chị Lê Thị Thu H ly hôn anh Nguyễn Đình T.

2. Về con chung:

Giao cho chị Lê Thị Thu H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Ngọc Tường V, sinh ngày 11/3/2015.

Anh Nguyễn Đình T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Lê Thị Thu H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí do chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án, số 0017930 ngày 16/10/2017. Chị H đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Báo cho nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án (16/01/2018); bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản án, để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./-

*Nơi nhận:
TAND tỉnh;
VK SND huyện;
CCTHADS huyện;
Nơi đăng ký kết hôn;
Đương sự;
Lưu./*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Minh Tuấn